

**BẢNG TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA CÁC TỔ CHỨC  
ĐỐI VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 35/2025/TT-NHNN QUY ĐỊNH  
VỀ CHO VAY ĐẶC BIỆT ĐỐI VỚI TỔ CHỨC TÍN DỤNG**

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
<b>Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 3</b>		
<p>1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:</p> <p>“1. Bên cho vay đặc biệt là Ngân hàng Nhà nước, tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng; Ngân hàng Nhà nước cho vay đặc biệt đối với tổ chức bảo hiểm tiền gửi.”</p>	<p><b>BacABank:</b></p> <p>Đề nghị kết cấu lại về mặt câu từ như sau:</p> <p><b>Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 3</b></p> <p>1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:</p> <p>1. Bên cho vay đặc biệt <i>đối với tổ chức tín dụng</i> là Ngân hàng Nhà nước, tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác <del>cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng;</del></p> <p><i>Bên cho vay đặc biệt đối với tổ chức bảo hiểm tiền gửi là Ngân hàng Nhà nước <del>cho vay đặc biệt đối với tổ chức bảo hiểm tiền gửi.</del></i></p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Điều 3 Thông tư số 35/2025/TT-NHNN (Thông tư 35) được quy định để làm rõ cách hiểu hoặc viết tắt một số từ ngữ được sử dụng tại dự thảo Thông tư.</p> <p>Việc tách “<i>bên cho vay đặc biệt</i>” thành 02 thuật ngữ “<i>bên cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng</i>” và “<i>bên cho vay đặc biệt đối với tổ chức bảo hiểm tiền gửi</i>” là không cần thiết. Đồng thời, tại Thông tư 35 và dự thảo Thông tư không sử dụng cụm từ “<i>bên cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng</i>” và “<i>bên cho vay đặc biệt đối với tổ chức bảo hiểm tiền gửi</i>”.</p>
<p>3. Sửa đổi, bổ sung khoản 14 như sau:</p> <p>14. Quyết định cho vay đặc biệt của Ngân hàng Nhà nước là Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Khu vực về việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng trong trường hợp việc cho vay đặc biệt thuộc thẩm quyền quyết định của Ngân hàng Nhà nước hoặc Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước để thực hiện cho vay đặc biệt theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp khoản cho vay đặc biệt đã</p>	<p><b>BacABank:</b></p> <p>Do khoản 4 Điều 193 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 đã bị bãi bỏ bởi Khoản 4 Điều 1 Luật Các tổ chức tín dụng sửa đổi 2025 có hiệu lực từ ngày 15/10/2025 do vậy đề xuất lược bỏ nội dung:</p> <p><i>14. Quyết định cho vay đặc biệt của Ngân hàng Nhà nước là Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Khu vực về việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng trong trường hợp việc cho vay đặc biệt thuộc thẩm quyền quyết định của Ngân hàng Nhà nước hoặc Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước</i></p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Thông tư 35 (sau khi được sửa đổi, bổ sung) có một số quy định đề cập đến các khoản cho vay đặc biệt đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định theo quy định tại khoản 4 Điều 193 Luật Các tổ chức tín dụng (TCTD) số 32/2024/QH15. Theo đó, dự thảo Thông tư giữ nguyên cụm từ “<i>hoặc Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước để thực hiện cho vay đặc biệt theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp</i></p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
<p>được Thủ tướng Chính phủ quyết định theo quy định tại khoản 4 Điều 193 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 hoặc Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức bảo hiểm tiền gửi.</p>	<p><del>để thực hiện cho vay đặc biệt theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp khoản cho vay đặc biệt đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định theo quy định tại khoản 4 Điều 193 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 hoặc Quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức bảo hiểm tiền gửi.</del></p>	<p>khoản cho vay đặc biệt đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định theo quy định tại khoản 4 Điều 193 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15” để bao quát đầy đủ các trường hợp.</p>
	<p><b>Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN):</b></p> <p>Bổ sung thêm khoản 5 vào sau khoản 4 Điều 4 như sau:</p> <p>“5. Tổ chức bảo hiểm tiền gửi là Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.”</p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Để bảo đảm bao quát, dự thảo Thông tư sử dụng cụm từ đã được quy định tại Luật Các TCTD và Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) là “<i>tổ chức BHTG</i>”.</p>
<b>Điều 5. Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều 4</b>		
<p>1. Bổ sung điểm đ khoản 1 như sau:</p> <p>“đ) Cho vay đặc biệt lãi suất 0%/năm, không có tài sản bảo đảm đối với tổ chức bảo hiểm tiền gửi trong trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật Bảo hiểm tiền gửi số 111/2025/QH15 (sau đây gọi là Luật số 111/2025/QH15).”.</p>	<p><b>Hiệp hội Quỹ tín dụng nhân dân (Hiệp hội QTDND):</b></p> <p>Quy định về việc tổ chức BHTG được vay đặc biệt từ NHNN với lãi suất 0%, không có tài sản bảo đảm theo Điều 38 Luật BHTG hiện được xây dựng theo cơ chế tham chiếu nhiều tầng (Điều 38 dẫn chiếu Điều 21, Điều 21 tiếp tục dẫn chiếu Điều 36 của Luật này). Trong khi đó, các quy định tại Điều 5 và Điều 29a, 29b của Dự thảo Thông tư mới chỉ viện dẫn trực tiếp Điều 38 Luật BHTG mà chưa cụ thể hóa nội dung, điều kiện và nguyên tắc áp dụng. Cách quy định mang tính dẫn chiếu như trên có thể gây khó khăn cho các đối tượng áp dụng trong quá trình hiểu, diễn giải và thực thi Thông tư, đặc biệt đối với hệ thống QTDND và các TCTD hợp tác xã. <u>Vì vậy, Hiệp hội đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, cụ thể hóa trong Thông tư các nguyên tắc vay đặc biệt với lãi suất 0%, không có tài sản bảo đảm từ NHNN theo quy định tại Điều 38 Luật BHTG, bao gồm phạm vi áp dụng, điều kiện, thẩm quyền quyết định và cơ chế kiểm soát.</u> Ví dụ cụ thể sửa đổi Điều 5 dự thảo Thông tư như sau: “<i>Điều 5. Sửa đổi, bổ sung một số điểm khoản của Điều 4</i></p> <p><i>1. Bổ sung điểm đ khoản 1 như sau:</i></p>	<p>Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 35 có bổ sung các quy định liên quan đến việc NHNN cho vay đặc biệt đối với BHTG, BHTG cho vay đặc biệt đối với TCTD theo quy định tại Luật BHTG. Theo đó, đã bao gồm các quy định về phạm vi điều chỉnh, thẩm quyền...theo như ví dụ của Hiệp hội QTDND. Đồng thời, trong quá trình lấy ý kiến dự thảo Thông tư, các đối tượng áp dụng không có ý kiến về khó khăn như Hiệp hội QTDND nêu. Theo đó, dự thảo Thông tư giữ nguyên kết cấu như hiện nay.</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
	<p><i>đ) Cho vay đặc biệt với lãi suất 0%/năm, không có tài sản bảo đảm đối với tổ chức bảo hiểm tiền gửi khi số tiền trong quỹ dự phòng nghiệp vụ không đủ để chi trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền.</i></p> <p><i>Việc cho vay đặc biệt quy định tại điểm này được thực hiện khi phát sinh nghĩa vụ chi trả tiền bảo hiểm trong một trong các trường hợp sau đây:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><i>- Phương án phá sản tổ chức tín dụng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; hoặc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản xác định chi nhánh ngân hàng nước ngoài mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền;</i></li> <li><i>- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản đình chỉ hoạt động nhận tiền gửi của tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt và tổ chức tín dụng đó có lỗ lũy kế lớn hơn 100% giá trị vốn điều lệ và các quỹ dự trữ theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</i></li> <li><i>- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản thông báo cho tổ chức bảo hiểm tiền gửi về việc thực hiện chi trả tiền bảo hiểm đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt bị mất hoặc có nguy cơ mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền.</i></li> <li><i>- Số tiền trong quỹ dự phòng nghiệp vụ không đủ để trả tiền bảo hiểm được xác định khi tổ chức bảo hiểm tiền gửi đã sử dụng hết số tiền trong quỹ dự phòng nghiệp vụ mà vẫn không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm. Việc bán giấy tờ có giá chưa đến hạn, rút các khoản tiền gửi chưa đến hạn phải bảo đảm nguyên tắc bảo toàn vốn trong hoạt động đầu tư.”</i></li> </ul>	
<p>2. Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 như sau:</p> <p>“1a. Tổ chức bảo hiểm tiền gửi cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng từ quỹ dự phòng nghiệp vụ trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật số 111/2025/QH15.”.</p>	<p><b>BHTGVN:</b></p> <p>Đề nghị sửa theo hướng quy định cụ thể các trường hợp cho vay đặc biệt của BHTGVN để thống nhất với kết cấu chung của cả Điều 4 Thông tư 35 và tương tự như các chủ thể cho vay đặc biệt khác. Cụ thể như sau:</p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Các trường hợp cho vay đặc biệt của NHNN, của TCTD khác được quy định tại nhiều điều khoản của Luật Các TCTD. Vì vậy, Điều 4 Thông tư 35 quy định cụ thể</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
	<p>“2. Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1:</p> <p>“1a. Tổ chức bảo hiểm tiền gửi cho vay đặc biệt từ quỹ dự phòng nghiệp vụ trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Cho vay đặc biệt đối với ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã, tổ chức tài chính vi mô được kiểm soát đặc biệt để thực hiện phương án phục hồi;</p> <p>b) Cho vay đặc biệt đối với ngân hàng thương mại được kiểm soát đặc biệt để thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc;</p> <p>c) Cho vay đặc biệt đối với ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô được can thiệp sớm và bị rút tiền hàng loạt; được kiểm soát đặc biệt và bị rút tiền hàng loạt để chi trả cho người gửi tiền.”</p>	<p>trường hợp cho vay đặc biệt của NHNN, của TCTD khác để hệ thống hóa, giúp các bên dễ tham chiếu, triển khai.</p> <p>Trong khi đó, đối với tổ chức BHTG, các trường hợp cho vay đặc biệt của tổ chức BHTG đối với TCTD đã được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 35 Luật BHTG. Theo đó, dự thảo Thông tư không quy định lại mà dẫn chiếu đến khoản 1 Điều 35 Luật BHTG.</p>
<b>Điều 6. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5</b>		
<p>1. Bổ sung cụm từ “khoản 1a,” vào trước cụm từ “khoản 2” tại khoản 4.</p> <p>2. Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 như sau:</p> <p>“3a. Đối với khoản cho vay đặc biệt quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 4 Thông tư này, việc cho vay đặc biệt thực hiện theo quy định tại Chương IIIa Thông tư này.”.</p>	<p><b>BHTGVN:</b></p> <p>Đề nghị đổi lại thứ tự xây dựng 02 khoản này, như sau:</p> <p>1. <i>Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 như sau:</i></p> <p>“3a. Đối với khoản cho vay đặc biệt quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 4 Thông tư này, việc cho vay đặc biệt thực hiện theo quy định tại Chương IIIa Thông tư này”.</p> <p>2. <i>Bổ sung cụm từ “khoản 1a”, vào trước cụm từ “khoản 2” tại khoản 4.</i></p> <p>Lý do: Đảm bảo thứ tự xây dựng đối với các khoản được sửa đổi trong Dự thảo theo đúng quy định.</p>	<p>Tiếp thu.</p>
<p>5. Bổ sung khoản 9 như sau:</p> <p>“9. Đối với khoản cho vay đặc biệt quy định tại khoản 1a Điều 4 Thông tư này, sau khi phương án phá sản bên vay đặc biệt được phê</p>	<p><b>BHTGVN:</b></p> <p>Đề nghị sửa như sau:</p> <p>“9. Đối với khoản cho vay đặc biệt quy định tại khoản 1a Điều 4 Thông tư này, sau khi phương án phá sản của bên</p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Theo ý kiến của BHTGVN, Luật BHTG không có quy định về việc xử lý số tiền lãi phát sinh từ khoản cho vay đặc biệt. Trường</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
<p>duyet, số tiền tổ chức bảo hiểm tiền gửi đã cho vay đặc biệt được xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật số 111/2025/QH15.”.</p>	<p><i>vay đặc biệt được phê duyệt, số tiền tổ chức bảo hiểm tiền gửi đã cho vay đặc biệt (bao gồm cả gốc và lãi) được chuyển thành khoản tiền chi trả tiền gửi cho người gửi tiền”.</i></p> <p>Lý do: Trong thực tế, việc cho vay đặc biệt có thể phát sinh các khoản lãi phải thu từ khoản cho vay đặc biệt. Khoản 2 Điều 37 Luật BHTG năm 2025 quy định “sau khi phương án phá sản được phê duyệt, số tiền tổ chức BHTG đã cho vay đặc biệt được chuyển thành khoản tiền chi trả tiền gửi cho người gửi tiền” là căn cứ để xử lý số tiền gốc cho vay đặc biệt, không áp dụng đối với số tiền lãi phát sinh từ khoản cho vay đặc biệt. Ngoài ra, các dự thảo văn bản hướng dẫn dưới Luật hiện nay cũng chưa có quy định về việc xử lý đối với các khoản lãi phải thu khi TCTD phá sản. Vì vậy, BHTGVN đề xuất NHNN hướng dẫn xử lý khoản lãi phải thu này như đối với số tiền cho vay đặc biệt để BHTGVN có cơ sở thực hiện.</p>	<p>hợp Thông tư của NHNN có quy định này sẽ dẫn đến cách hiểu Thông tư mở rộng quy định so với Luật; điều này là không phù hợp. Vì vậy, NHNN không có căn cứ đề bổ sung theo đề nghị của BHTGVN.</p>
	<p><b>BHTGVN:</b></p> <p>Đề nghị NHNN xem xét, bổ sung quy định về nguyên tắc ghi nhận và xử lý các khoản lãi phải thu đối với nghiệp vụ cho vay đặc biệt:</p> <p><i>“10. Các khoản thu nhập phải thu từ nghiệp vụ cho vay đặc biệt đã ghi nhận thu nhập nhưng đến kỳ hạn không thu được, BHTGVN ghi nhận giảm thu nhập (nếu cùng kỳ kế toán) hoặc ghi nhận vào chi phí (nếu khác kỳ kế toán) và theo dõi ngoại bảng để đôn đốc thu, khi thu được thì ghi nhận vào thu nhập.</i></p> <p><i>11. Số lãi phải thu của các khoản cho vay đặc biệt quá hạn không phải ghi nhận thu nhập. BHTGVN theo dõi ngoại bảng để đôn đốc thu, khi thu được thì ghi nhận vào thu nhập.”</i></p> <p>Lý do đề xuất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho vay đặc biệt là nghiệp vụ mới của BHTGVN, hiện nay chưa có quy định cụ thể về phương pháp tính, ghi nhận</li> </ul>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Thông tư 35 và dự thảo Thông tư quy định về việc cho vay đặc biệt, bao gồm các trường hợp cho vay đặc biệt, nguyên tắc cho vay đặc biệt, các yếu tố của khoản cho vay đặc biệt (mục đích sử dụng, số tiền, thời hạn, lãi suất, tài sản bảo đảm), việc trả nợ vay đặc biệt và trình tự cho vay đặc biệt/gia hạn cho vay đặc biệt và trách nhiệm của các bên liên quan; không quy định việc hạch toán kế toán, ghi nhận, xử lý lãi vay đặc biệt phải thu nhưng không thu được.</p> <p>Theo đó, để nhất quán, NHNN không quy định tại dự thảo Thông tư các nội dung BHTGVN đề nghị; đề nghị BHTGVN nghiên cứu kỹ các văn bản quy phạm pháp luật để xử lý cho phù hợp hoặc có ý kiến tham gia đối với các văn bản quy định về cơ chế tổ chức,</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
	<p>các khoản lãi phải thu phát sinh từ nghiệp vụ này. Trong khi đó, đây là nghiệp vụ có tính chất đặc thù, đối tượng vay là các TCTD yếu kém đang trong quá trình KSĐB hoặc thực hiện cơ cấu lại theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, Do đó, các khoản cho vay đặc biệt tiềm ẩn rủi ro cao trong việc thu hồi cả gốc và lãi.</p> <p>- Thời gian thu hồi các khoản cho vay đặc biệt thường kéo dài và phụ thuộc vào phương án xử lý đối với TCTD vay vốn đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, như: phương án phục hồi hoạt động, phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển giao toàn bộ cổ phần hoặc phần vốn góp, phương án chuyển giao bắt buộc hoặc phương án phá sản. Do vậy, thời gian thu hồi nợ gốc và lãi có thể kéo dài trong nhiều năm, dẫn đến tuổi nợ và phương thức xử lý khoản vay không thể áp dụng theo các quy định chung hiện hành của Nhà nước hoặc các doanh nghiệp thông thường, mà cần có cơ chế riêng phù hợp với tính chất đặc thù của hoạt động cho vay đặc biệt của BHTGVN. Việc thiếu quy định cụ thể có thể dẫn đến khó khăn, vướng mắc trong quá trình theo dõi và phản ánh tình hình tài chính.</p> <p>- Việc bổ sung quy định như trên đã tham chiếu theo quy định phương pháp tính và hạch toán thu, trả lãi trong hoạt động cho vay giữa NHNN với TCTD và tổ chức khác tại Thông tư số 38/2016/TT-NHNN, bảo đảm phù hợp với mức độ rủi ro của khoản vay và nguyên tắc thận trọng trong quản lý tài chính kế toán.</p> <p>- Tạo cơ sở pháp lý rõ ràng và thống nhất cho việc quản lý, theo dõi các khoản cho vay đặc biệt trong quá trình triển khai thực hiện và làm cơ sở để Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán cho BHTGVN.</p>	<p>hoạt động, chế độ tài chính của tổ chức BHTG.</p>
<b>Điều 8. Bổ sung Chương IIIa vào sau Chương III</b>		
<b>Điều 29a. Mục đích sử dụng tiền vay đặc biệt, số tiền, thời hạn, lãi suất cho vay đặc biệt</b>	<b>1. BHTGVN</b> đề nghị bỏ nội dung Điều b, Khoản 4 Điều 29a và điều chỉnh lại thành: “4. <i>Lãi suất đối với nợ gốc cho</i>	<b>1. Đối với ý kiến của BHTGVN:</b> Việc quy định cụ thể không áp dụng lãi suất đối với nợ

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
<p>1. Tổ chức bảo hiểm tiền gửi chỉ được sử dụng tiền vay đặc biệt để chi trả tiền bảo hiểm.</p> <p>2. Số tiền cho vay đặc biệt do Ngân hàng Nhà nước quyết định theo đề nghị của tổ chức bảo hiểm tiền gửi và không vượt quá số tiền trong quỹ dự phòng nghiệp vụ không đủ để trả tiền bảo hiểm theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật số 111/2025/QH15.</p> <p>3. Thời hạn cho vay đặc biệt theo đề nghị của tổ chức bảo hiểm tiền gửi phù hợp với dự kiến của tổ chức bảo hiểm tiền gửi về các nguồn thu để trả nợ vay đặc biệt theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật số 111/2025/QH15.</p> <p>4. Lãi suất cho vay đặc biệt:</p> <p>a) Lãi suất đối với nợ gốc cho vay đặc biệt, bao gồm nợ gốc trong hạn và nợ gốc quá hạn là 0%/năm;</p> <p>b) Không áp dụng lãi suất đối với nợ lãi chậm trả.</p>	<p>vay đặc biệt, bao gồm nợ gốc trong hạn và nợ gốc quá hạn là 0%/năm.” Lý do: theo quy định tại điểm a, lãi suất đối với nợ gốc trong hạn và nợ gốc quá hạn là 0% nên đề xuất bỏ điểm b.</p> <p><b>2. VCB đề nghị:</b></p> <p><b>2.1.</b> Làm rõ, điều chỉnh “<b>số tiền trong quỹ dự phòng nghiệp vụ không đủ để trả tiền bảo hiểm</b>” thành “số tiền quỹ dự phòng nghiệp vụ <b>cần bổ sung</b> để trả tiền bảo hiểm”.</p> <p>Lý do: Phù hợp với khoản 1 Điều 38 Luật số 111/2025/QH15: “<b>Tổ chức BHTG được vay đặc biệt ... từ NHNN trong trường hợp quy định tại Điều 21 của Luật này và khi số tiền trong quỹ dự phòng nghiệp vụ không đủ để trả tiền bảo hiểm</b>”</p> <p><b>2.2.</b> Xem xét làm rõ, điều chỉnh “<b>dự kiến</b> của tổ chức BHTG về các nguồn thu để trả nợ vay đặc biệt” thành “<b>phương án</b> của tổ chức BHTG về các nguồn thu để trả nợ vay đặc biệt”</p> <p>Lý do: Phù hợp với khoản 2 Điều 38 Luật số 111/2025/QH15 quy định: “<b>Tổ chức BHTG xây dựng phương án tăng phí BHTG để bù đắp phần vay đặc biệt; sử dụng tiền trả nợ vay đặc biệt của TCTD, nguồn thu từ bán giấy tờ có giá do tổ chức BHTG nắm giữ, từ thanh lý tài sản của TCTD vay đặc biệt, phí BHTG để ưu tiên hoàn trả nợ vay đặc biệt cho NHNN.</b>”</p>	<p>lãi chậm trả để rõ ràng hơn trong quá trình thực hiện và thống nhất với cách thức quy định về nội dung này trong trường hợp NHNN cho vay đặc biệt đối với TCTD được kiểm soát đặc biệt quy định tại Thông tư 35. Theo đó, NHNN giữ nguyên quy định tại điểm b khoản 4 Điều 29a.</p> <p><b>2. Đối với ý kiến của VCB:</b></p> <p><b>2.1.</b> Đối với ý kiến 2.1: Không tiếp thu do khoản 2 Điều 38 Luật BHTG quy định “Số tiền trong quỹ dự phòng nghiệp vụ không đủ để trả tiền bảo hiểm....”. Theo đó, quy định như tại dự thảo Thông tư là phù hợp.</p> <p><b>2.2.</b> Đối với ý kiến 2.2: Không tiếp thu do điểm b khoản 1 Điều 29b dự thảo Thông tư quy định trong hồ sơ đề nghị vay đặc biệt, tổ chức BHTG phải báo cáo cụ thể nguồn dự kiến trả nợ vay đặc biệt NHNN (trong đó nêu rõ các nguồn tiền quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật BHTG). Theo đó, quy định như tại dự thảo Thông tư là phù hợp.</p>
<p><b>Điều 29b. Trình tự cho vay đặc biệt</b></p> <p>1. Khi có nhu cầu vay đặc biệt, tổ chức bảo hiểm tiền gửi gửi 02 bộ hồ sơ đề nghị cho vay đặc biệt đến Ngân hàng Nhà nước (Vụ Chính sách tiền tệ).</p> <p>Hồ sơ đề nghị vay đặc biệt gồm:</p> <p>a) Giấy đề nghị vay đặc biệt, trong đó nêu rõ: số tiền, thời hạn đề nghị vay đặc biệt, mục đích</p>	<p><b>1. BacABank:</b> Kiến nghị sửa đổi câu chữ dự thảo Thông tư cho phù hợp, cụ thể:</p> <p>“<b>Điều 29b. Trình tự cho vay đặc biệt</b></p> <p><b>1. Khi có nhu cầu vay đặc biệt ...gồm: a) Giấy đề nghị vay đặc biệt, trong đó nêu rõ: ... cho vay đặc biệt; b) Báo cáo cụ thể các nội dung: ... thuộc trường hợp được vay đặc biệt tại Ngân hàng Nhà nước... và nguồn dự kiến trả nợ vay</b></p>	<p><b>1. Đối với ý kiến của BacABank:</b></p> <p>(i) Tiếp thu và bổ sung từ “vay” trước cụm từ “đặc biệt” tại điểm a khoản 1 Điều 29b dự thảo Thông tư.</p> <p>(ii) Không tiếp thu ý kiến bổ sung từ “tại” trước cụm từ “Ngân hàng Nhà nước” tại điểm b khoản 1 Điều 29b dự thảo Thông tư.</p> <p><b>2. Đối với ý kiến của BHTGVN:</b></p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
<p>sử dụng tiền vay đặc biệt; lý do đề nghị vay đặc biệt; số tài khoản bằng đồng Việt Nam mở tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước; cam kết sử dụng tiền vay đúng mục đích và tuân thủ quy định của pháp luật về cho đặc biệt;</p> <p>b) Báo cáo cụ thể các nội dung: tổ chức bảo hiểm tiền gửi thuộc trường hợp được vay đặc biệt Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật số 111/2025/QH15; giải trình cụ thể về số tiền đề nghị vay đặc biệt; lộ trình trả nợ vay đặc biệt và nguồn dự kiến trả nợ vay đặc biệt Ngân hàng Nhà nước (trong đó nêu rõ các nguồn tiền quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật số 111/2025/QH15);</p> <p>c) Nghị quyết của Hội đồng quản trị tổ chức bảo hiểm tiền gửi thông qua việc đề nghị vay đặc biệt Ngân hàng Nhà nước.</p> <p>2. Trường hợp hồ sơ đề nghị vay đặc biệt của tổ chức bảo hiểm tiền gửi chưa đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước (Vụ Chính sách tiền tệ) có văn bản yêu cầu tổ chức bảo hiểm tiền gửi bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>3. Trong thời hạn tối đa 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị vay đặc biệt của tổ chức bảo hiểm tiền gửi, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét, quyết định việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức bảo hiểm tiền gửi.</p>	<p><i>đặc biệt tại Ngân hàng Nhà nước (trong đó nêu rõ các nguồn tiền quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật số 111/2025/QH15)</i>”.</p> <p><b>2. BHTGVN:</b></p> <p><b>2.1.</b> Điểm a Khoản 1 Điều 29b: Đề nghị bổ sung từ “vay” vào cụm từ “cho đặc biệt”.</p> <p><b>2.2.</b> Khoản 3 Điều 29b: Đề nghị sửa thống nhất từ NHNN do đã có quy ước viết tắt ở trên.</p> <p><b>2.3.</b> Khoản 3 Điều 29b: Cân nhắc giảm số ngày từ “...tối đa 20 ngày làm việc” xuống “..tối đa 15 ngày làm việc...” để NHNN xem xét, quyết định việc cho vay đặc biệt đối với BHTGVN.</p> <p>Lý do: Để BHTGVN chủ động có đủ thời gian thu hồi các khoản đầu tư trước hạn do phải phụ thuộc vào thời gian chi trả được quy định tại Khoản 4 Điều 24 Luật BHTG năm 2025: “<i>Trong thời hạn tối đa 45 ngày kể từ thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, tổ chức bảo hiểm tiền gửi có trách nhiệm trả tiền bảo hiểm cho người được bảo hiểm tiền gửi</i>”.</p> <p><b>3. Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (HHNH):</b></p> <p>Điều 8 Dự thảo quy định bổ sung Chương IIIa vào Chương III. Trong đó, bổ sung điều 29b quy định về trình tự cho vay đặc biệt. Đối với nội dung này, đề xuất bổ sung cụ thể khoảng thời gian tối đa thực hiện bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đề nghị vay đặc biệt.</p>	<p><b>2.1.</b> Tiếp thu ý kiến 2.1, 2.2.</p> <p><b>2.2.</b> Không tiếp thu ý kiến 2.3, do dự thảo Thông tư quy định “tối đa 20 ngày làm việc” để bảo đảm NHNN có đủ thời gian xử lý kiến nghị vay đặc biệt của BHTG và hiện nay Thông tư 35 cũng đang quy định thời gian NHNN xử lý đề nghị vay đặc biệt của TCTD là tối đa 20 ngày làm việc.</p> <p><b>3.</b> Đối với ý kiến của HHNH: Dự thảo Thông tư quy định: <i>Trong thời hạn tối đa 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị vay đặc biệt của tổ chức BHTG, Thống đốc NHNN xem xét, quyết định việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức BHTG.</i> Theo đó, trường hợp tổ chức BHTG chưa đầy đủ hồ sơ đề nghị vay đặc biệt, NHNN sẽ gửi công văn đề nghị tổ chức BHTG bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (trong đó có nêu thời hạn để tổ chức BHTG hoàn thiện, gửi lại NHNN). Như vậy, sau khi nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị vay đặc biệt của tổ chức BHTG (bao gồm hồ sơ bổ sung thêm), NHNN thực hiện xem xét, đề nghị của tổ chức BHTG. Do đó, dự thảo Thông tư không cần bổ sung thêm quy định về thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đề nghị vay đặc biệt. Đồng thời, để bảo đảm tính khả thi trong quá trình thực hiện, dự thảo Thông tư bỏ quy định tại khoản 2 Điều 29b.</p>
<p><b>Điều 29c. Ký hợp đồng cho vay đặc biệt, giải ngân khoản vay đặc biệt</b></p> <p>1. Trên cơ sở Quyết định cho vay đặc biệt quy định tại khoản 3 Điều 29b Thông tư này, Ngân</p>	<p><b>HHNH:</b></p> <p>Điều 8 Dự thảo quy định bổ sung Chương IIIa vào Chương III. Trong đó, bổ sung điều 29c quy định về ký hợp đồng cho vay đặc biệt, giải ngân khoản vay đặc biệt như sau:</p>	<p>Điểm b khoản 2 Điều 29c đã quy định trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị giải ngân vốn vay</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
<p>hàng Nhà nước (Sở Giao dịch) và tổ chức bảo hiểm tiền gửi ký hợp đồng cho vay đặc biệt với các nội dung cơ bản theo Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>2. Giải ngân cho vay đặc biệt:</p> <p>a) Khi có nhu cầu được giải ngân vốn vay đặc biệt, tổ chức bảo hiểm tiền gửi gửi văn bản đề nghị giải ngân vốn vay đặc biệt đến Ngân hàng Nhà nước (Sở Giao dịch); trong đó nêu rõ số tiền, thời điểm, lý do đề nghị giải ngân;</p> <p>b) Trên cơ sở hợp đồng cho vay đặc biệt đã ký, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị giải ngân vốn vay đặc biệt, Ngân hàng Nhà nước (Sở Giao dịch) phê duyệt, giải ngân vốn vay đặc biệt theo số tiền tại văn bản đề nghị giải ngân vốn vay đặc biệt của tổ chức bảo hiểm tiền gửi.</p>	<p>“2. Giải ngân cho vay đặc biệt: a) Khi có nhu cầu được giải ngân vốn vay đặc biệt, tổ chức bảo hiểm tiền gửi gửi văn bản đề nghị giải ngân vốn vay đặc biệt đến Ngân hàng Nhà nước (Sở Giao dịch); trong đó nêu rõ số tiền, thời điểm, lý do đề nghị giải ngân”. <u>Đề nghị quy định thời hạn được yêu cầu giải ngân theo hợp đồng đã ký.</u></p>	<p>đặc biệt, NHNN (Sở Giao dịch) phê duyệt, giải ngân vốn vay đặc biệt.</p>
<p><b>Điều 29d. Trả nợ vay đặc biệt</b></p> <p>1. Khi khoản vay đặc biệt đến hạn, tổ chức bảo hiểm tiền gửi phải trả hết nợ cho Ngân hàng Nhà nước.</p> <p>2. Tổ chức bảo hiểm tiền gửi có thể trả nợ vay đặc biệt trước hạn; tổ chức bảo hiểm tiền gửi không phải trả phí trả nợ trước hạn.</p> <p>3. Trường hợp tổ chức bảo hiểm tiền gửi có tiền thu được từ các nguồn quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật số 111/2025/QH15, trong thời hạn 05 ngày làm việc đầu tháng tiếp theo (tháng T+1), tổ chức bảo hiểm tiền gửi phải sử dụng số tiền thu được trong tháng trước liền kề (tháng T) để trả nợ vay đặc biệt Ngân hàng Nhà nước.</p> <p>4. Trường hợp bị phát hiện không trả nợ vay đặc biệt theo quy định tại khoản 3 Điều này,</p>	<p><b>1. BacABank:</b></p> <p><b>1.1.</b> Khoản 3 Điều 29: Điều chỉnh câu chữ thành: “3. Trường hợp tổ chức bảo hiểm tiền gửi có tiền thu được từ các nguồn quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật số 111/2025/QH15, trong thời hạn 05 ngày làm việc đầu tháng tiếp theo (tháng T+1), tổ chức bảo hiểm tiền gửi phải sử dụng số tiền thu được trong tháng trước liền kề (tháng T) để trả nợ vay đặc biệt tại Ngân hàng Nhà nước.”</p> <p><b>1.2.</b> Khoản 7 Điều 29d: (i) Sửa đổi “Không trả nợ” thành “vi phạm nghĩa vụ trả nợ” vì khoản 5 nội dung vi phạm là sử dụng số tiền vay không đúng mục đích, việc ghi chung là “không trả nợ” là chưa phù hợp; (ii) Đề xuất bổ sung quy định về chuyển nợ quá hạn khoản vay đặc biệt của tổ chức BHTG trong trường hợp tổ chức BHTG vi phạm quy định về trả nợ, sử dụng số tiền vay đặc biệt không đúng mục đích. Cụ thể: “7. Trường hợp tổ chức bảo hiểm tiền gửi vi phạm</p>	<p><b>1. Đối với kiến nghị của BacABank:</b></p> <p><b>1.1.</b> Đối với kiến nghị 1.1: Không tiếp thu ý kiến bổ sung từ “tại” trước cụm từ “Ngân hàng Nhà nước”.</p> <p><b>1.2.</b> Đối với ý kiến 1.2:</p> <p><b>a)</b> Đối với ý kiến (i): khoản 7 Điều 29d quy định xử lý trong trường hợp tổ chức BHTG không trả nợ theo quy định tại khoản 4 (không trả nợ vay đặc biệt) và khoản 5 (sử dụng số tiền vay đặc biệt không đúng mục đích). Theo đó, quy định như tại dự thảo Thông tư là phù hợp.</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
<p>trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản thông báo vi phạm theo điểm d khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 36b Thông tư này, tổ chức bảo hiểm tiền gửi phải trả nợ số tiền vay đặc biệt phải trả theo quy định nhưng chưa được trả đúng hạn.</p> <p>5. Trường hợp qua công tác thanh tra, giám sát phát hiện tổ chức bảo hiểm tiền gửi sử dụng số tiền vay đặc biệt không đúng mục đích, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản thông báo vi phạm theo điểm d khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 36b Thông tư này, tổ chức bảo hiểm tiền gửi phải trả nợ số tiền vay đặc biệt bị phát hiện sử dụng không đúng mục đích.</p> <p>6. Trường hợp tổ chức bảo hiểm tiền gửi không trả nợ theo quy định tại khoản 1 Điều này, Ngân hàng Nhà nước sẽ áp dụng các biện pháp xử lý sau:</p> <p>a) Chuyển dư nợ khoản vay đặc biệt sang theo dõi quá hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về phương pháp tính và hạch toán thu, trả lãi trong hoạt động nhận tiền gửi và cho vay giữa Ngân hàng Nhà nước với tổ chức tín dụng và các tổ chức khác;</p> <p>b) Trích tiền tài khoản của tổ chức bảo hiểm tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước để thu hồi nợ vay đặc biệt quá hạn vào ngày làm việc tiếp theo ngày chuyển nợ quá hạn; trường hợp chưa thu hồi đủ số tiền vay đặc biệt phải trả, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục theo dõi, trích tiền tài khoản</p>	<p><u>nghĩa vụ không trả nợ theo quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều này, Ngân hàng Nhà nước thực hiện trích tiền từ tài khoản của tổ chức bảo hiểm tiền gửi mở tại Ngân hàng Nhà nước để thu hồi nợ vay đặc biệt vào ngày làm việc liên kế sau ngày hết hạn trả nợ tiếp theo ngày hết thời hạn trả nợ vay đặc biệt theo quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều này; trường hợp chưa thu hồi đủ số tiền vay đặc biệt phải trả, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục theo dõi và thực hiện trích tiền từ tài khoản của tổ chức bảo hiểm tiền gửi cho đến khi thu hồi hết nợ vay đặc biệt đồng thời chuyển dư nợ khoản vay đặc biệt sang theo dõi quá hạn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về phương pháp tính và hạch toán thu, trả lãi trong hoạt động nhận tiền gửi và cho vay giữa Ngân hàng Nhà nước với tổ chức tín dụng và các tổ chức khác.</u></p> <p><b>2. BHTGVN:</b></p> <p><b>2.1.</b> Khoản 3 Điều 29d: Đề nghị sửa lại như sau: “<u>Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam sử dụng số tiền thu được từ các nguồn quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Bảo hiểm tiền gửi số 111/2025/QH15, trong thời hạn 05 ngày làm việc đầu tháng tiếp theo (tháng T+1), tổ chức bảo hiểm tiền gửi phải sử dụng số tiền thu được trong tháng trước liền kề (tháng T) để trả nợ vay đặc biệt Ngân hàng Nhà nước sau khi thực hiện nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền (nếu có phát sinh) và chi cho hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam</u>”</p> <p>Lý do đề xuất:</p> <p>(i) Nhiệm vụ chi trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền là tôn chỉ hoạt động và chức năng cốt lõi của BHTGVN theo quy định của Luật BHTG số 111/2025/QH15. Do đó, BHTGVN đề xuất thứ tự ưu tiên cần khẳng định rõ nghĩa vụ chi trả là ưu tiên hàng đầu (nếu có phát sinh), trước khi thực hiện nghĩa vụ hoàn trả vay đặc biệt cho NHNN nhằm bảo</p>	<p><b>b)</b> Đối với ý kiến (ii): Không tiếp thu, do Điều 8 Thông tư 38/2016/TT-NHNN<sup>1</sup> quy định: “<u>Đến cuối ngày đến hạn phải trả một phần hoặc toàn bộ nợ gốc và/hoặc lãi theo thỏa thuận trên hợp đồng mà TCTD chưa trả hết nợ gốc và/hoặc lãi cho NHNN, NHNN thực hiện chuyển sang theo dõi quá hạn số tiền gốc và/hoặc lãi đến hạn chưa trả của tổ chức tín dụng</u>”. Như vậy, việc hạch toán chuyển nợ quá hạn được thực hiện khi bên đi vay chưa trả hết nợ gốc/lãi khi đến thời hạn phải trả theo thỏa thuận trên hợp đồng. Theo đó, dự thảo Thông tư giữ nguyên như hiện nay.</p> <p><b>2. Đối với ý kiến của BHTGVN:</b></p> <p><b>2.1.</b> Đối với ý kiến 2.1:</p> <p>Luật BHTG quy định: (i) Quỹ dự phòng nghiệp vụ được sử dụng để chi trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền chi trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền theo quy định của pháp luật về BHTG; tham gia vào quá trình can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt tổ chức tham gia BHTG và các hoạt động khác theo quy định của Luật này (điểm b khoản 3 Điều 28); (ii) Trường hợp tổ chức BHTG sử dụng quỹ dự phòng nghiệp vụ để trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền theo quy định pháp luật hoặc thực hiện hoạt động quy định tại điểm b, điểm c khoản 14 Điều 14 của Luật này dẫn tới không đủ nguồn thu để chi cho hoạt động của tổ chức BHTG và tổ chức BHTG có chênh lệch thu - chi âm, tổ chức BHTG được sử</p>

<sup>1</sup> Thông tư số 38/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc NHNN quy định về phương pháp tính và hạch toán thu, trả lãi trong hoạt động nhận tiền gửi và cho vay giữa NHNN với TCTD và các tổ chức khác.

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
<p>của tổ chức bảo hiểm tiền gửi cho đến khi thu hồi hết nợ.</p> <p>7. Trường hợp tổ chức bảo hiểm tiền gửi không trả nợ theo quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều này, Ngân hàng Nhà nước thực hiện trích tiền tài khoản của tổ chức bảo hiểm tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước để thu hồi nợ vay đặc biệt vào ngày làm việc tiếp theo ngày hết thời hạn trả nợ vay đặc biệt theo quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều này; trường hợp chưa thu hồi đủ số tiền vay đặc biệt phải trả, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục theo dõi, trích tiền tài khoản của tổ chức bảo hiểm tiền gửi cho đến khi thu hồi hết nợ.</p>	<p>đảm đúng bản chất và mục tiêu chính sách của cơ chế bảo hiểm tiền gửi.</p> <p>(ii) Để đảm bảo hoạt động liên tục của tổ chức, BHTGVN vẫn phải duy trì bộ máy và các hoạt động thường xuyên ngay cả khi thực hiện nhiệm vụ chính trị (Thống nhất với Khoản 5 Điều 30 Luật BHTG năm 2025)</p> <p>(iii) Xác định rõ mức độ ưu tiên hoàn trả nợ vay đặc biệt của BHTGVN, theo đó BHTGVN chỉ để lại mức vốn tối thiểu duy trì cho hoạt động thường xuyên.</p> <p><b>2.2.</b> Đề nghị sửa đổi điểm b Khoản 6 như sau:</p> <p>“Trích tiền tài khoản của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tại Ngân hàng Nhà nước để thu hồi nợ vay đặc biệt quá hạn <b>trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của Ngân hàng Nhà nước</b>; trường hợp chưa thu hồi đủ số tiền vay đặc biệt phải trả, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục theo dõi, trích tiền tài khoản của tổ chức bảo hiểm tiền gửi cho đến khi thu hồi hết nợ.”</p> <p>Lý do: Tham khảo để thống nhất với quy định tại điểm b Khoản 6 Điều 17 Thông tư 35.</p> <p><b>2.3.</b> Đề nghị bổ sung một khoản mới vào Điều 8 (trước khoản 6) tại Dự thảo, cụ thể: “<i>Trường hợp khi khoản vay đến hạn trả nợ theo quy định tại khoản 1 Điều này, bảo hiểm tiền gửi Việt Nam chưa thể cân đối tài chính để trả nợ vay đặc biệt, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam báo cáo Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định việc gia hạn khoản vay đặc biệt.</i>”</p> <p>Lý do đề xuất: Phù hợp với nội dung quy định tại Khoản 3 điều này và tình hình thực tế có thể phát sinh những yếu tố khách quan ảnh hưởng tới phương án hoàn trả nợ vay của tổ chức BHTG.</p>	<p>dụng quỹ dự phòng tài chính, <u>khoản thu phí bảo hiểm (sau khi đã sử dụng hết quỹ dự phòng tài chính)</u> để bù đắp các khoản chi phí hoạt động và chi tiền lương, phúc lợi cho người lao động đảm bảo tiền lương không thấp hơn năm trước liền kề (khoản 5 Điều 30); (iii) Tổ chức BHTG xây dựng phương án tăng phí BHTG để bù đắp phần vay đặc biệt; sử dụng tiền trả nợ vay đặc biệt của TCTD, nguồn thu từ bán giấy tờ có giá do tổ chức BHTG nắm giữ, từ thanh lý tài sản của TCTD vay đặc biệt, phí BHTG để ưu tiên hoàn trả nợ vay đặc biệt cho NHNN (khoản 2 Điều 38).</p> <p>Theo đó, căn cứ theo quy định tại Luật BHTG và trên cơ sở ý kiến của BHTGVN thì khoản 3 Điều 29d dự thảo Thông tư sửa thành: “<i>Trường hợp tổ chức bảo hiểm tiền gửi có tiền thu được từ các nguồn quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật số 111/2025/QH15, trong thời hạn 05 ngày làm việc đầu tháng tiếp theo (tháng T+1), tổ chức bảo hiểm tiền gửi phải sử dụng số tiền thu được trong tháng trước liền kề (tháng T) để trả nợ vay đặc biệt Ngân hàng Nhà nước <u>sau khi trừ đi số tiền bảo hiểm phải trả cho người được bảo hiểm tiền gửi theo quy định của Luật số 111/2025/QH15 (nếu có phát sinh) và số tiền thu phí bảo hiểm được sử dụng để bù đắp các khoản chi theo quy định tại khoản 5 Điều 30 Luật số 111/2025/QH15</u></i>”.</p> <p><b>2.2.</b> Đối với ý kiến 2.2: Tiếp thu và điều chỉnh thành: “<i>Trích tiền tài khoản của tổ chức bảo hiểm tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước để thu hồi nợ vay đặc biệt quá hạn <b>trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày NHNN có</b></i></p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
		<p><i>văn bản thông báo cho tổ chức bảo hiểm tiền gửi về việc trích tài khoản để thu nợ; trường hợp chưa thu hồi đủ số tiền vay đặc biệt phải trả, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục theo dõi, trích tiền tài khoản của tổ chức bảo hiểm tiền gửi cho đến khi thu hồi hết nợ”.</i></p> <p><b>2.3.</b> Đối với ý kiến 2.3: Tiếp thu và dự thảo Thông tư bổ sung quy định gia hạn thời hạn NHNN cho vay đặc biệt đối với BHTG.</p>
<p><b>Điều 9. Sửa đổi, bổ sung tên Chương IV</b></p> <p><b>“Chương IV</b></p> <p><b>VIỆC CHO VAY ĐẶC BIỆT CỦA TỔ CHỨC BẢO HIỂM TIỀN GỬI, TỔ CHỨC TÍN DỤNG KHÁC”.</b></p> <p><b>Điều 10. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 30</b></p> <p>1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:</p> <p>“1. Khi có nhu cầu vay đặc biệt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 Luật số 111/2025/QH15, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư này, tổ chức tín dụng gửi hồ sơ đề nghị đến tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác theo quy định nội bộ của tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác về việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng.”.</p> <p>2. Bổ sung cụm từ “tổ chức bảo hiểm tiền gửi,” vào trước cụm từ “tổ chức tín dụng khác” tại khoản 2.</p>	<p><b>HHNH:</b></p> <p>Tổ chức bảo hiểm tiền gửi là tổ chức tài chính nhà nước, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, thực hiện chính sách bảo hiểm tiền gửi; góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống tổ chức tín dụng, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng (Khoản 4 Điều 4 Luật Bảo hiểm tiền gửi) có chức năng, mục tiêu khác với Tổ chức tín dụng là tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân (Khoản 38 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng). Dự thảo hiện tại đang gộp chung hoạt động cho vay đặc biệt của Tổ chức bảo hiểm tiền gửi và Tổ chức tín dụng khác vào cùng 1 chương. Do vậy, đề xuất xem xét đưa hoạt động cho vay đặc biệt của Tổ chức bảo hiểm tiền gửi thành 1 chương riêng và quy định chi tiết để phát huy chức năng “duy trì sự ổn định của hệ thống tổ chức tín dụng, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng” của Tổ chức bảo hiểm tiền gửi.</p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Khoản 3 Điều 193 Luật Các TCTD (đã được sửa đổi, bổ sung) quy định: <i>Tổ chức bảo hiểm tiền gửi, TCTD khác quyết định cho vay đặc biệt đối với TCTD</i>; khoản 3 Điều 35 Luật Bảo hiểm tiền gửi quy định: <i>Tổ chức bảo hiểm tiền gửi quyết định việc cho vay đặc biệt có hoặc không có lãi suất, có hoặc không có tài sản bảo đảm; xây dựng quy định nội bộ về cho vay đặc biệt các TCTD</i>. Như vậy, quy định về việc cho vay đặc biệt đối với TCTD của tổ chức BHTG và TCTD khác có tính chất tương đồng (đều do bên cho vay đặc biệt chủ động quyết định); NHNN không có cơ sở để xây dựng quy định khác nhau đối với 02 chủ thể cho vay đặc biệt này.</p> <p>Theo đó, dự thảo Thông tư xây dựng theo hướng quy định việc cho vay đặc biệt của tổ chức BHTG đối với TCTD tương tự như việc cho vay đặc biệt của TCTD khác đối với TCTD.</p>
	<p><b>HHNH:</b></p> <p>Đề xuất xem xét làm rõ trong trường hợp khi một TCTD đề nghị vay đặc biệt từ cả Tổ chức bảo hiểm tiền gửi và</p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Tại Luật Các TCTD (đã được sửa đổi, bổ sung) và Luật BHTG, không có quy định thứ</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
	TCTD khác thì Tổ chức tín dụng có được đề nghị vay đồng thời cả tổ chức bảo hiểm tiền gửi và TCTD khác hay không? Hiện nay theo quy định tại Dự thảo thì TCTD gửi hồ sơ đề nghị đến tổ chức bảo hiểm và TCTD khác khi có nhu cầu vay đặc biệt mà không quy định cụ thể về thứ tự ưu tiên.	tự ưu tiên chủ thể cho vay đặc biệt đối với TCTD. Việc tổ chức BHTG/TCTD khác cho vay đặc biệt đối với TCTD thực hiện trên cơ sở thỏa thuận giữa các bên và phù hợp với quy định của pháp luật; theo đó, khi có nhu cầu, TCTD có thể vay đặc biệt đồng thời tổ chức BHTG và TCTD khác.
<p><b>Điều 10. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 30</b></p> <p>4. Sửa đổi, bổ sung câu mũ khoản 4 như sau:</p>	<p><b>BacABank:</b></p> <p>Đề nghị chỉnh sửa câu chữ cho phù hợp:</p> <p><b>Điều 10. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 30</b></p> <p>4. Sửa đổi, bổ sung <del>câu mũ</del> khoản 4 như sau:</p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Dự thảo Thông tư sử dụng từ “<i>câu mũ</i>” để chỉ đoạn đầu tiên (câu dẫn nhập) của khoản 4 Điều 30 Thông tư 35.</p>
<p><b>Điều 10. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 30</b></p> <p>1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:</p> <p>“1. Khi có nhu cầu vay đặc biệt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 Luật số 111/2025/QH15, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư này, tổ chức tín dụng gửi hồ sơ đề nghị đến tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác theo quy định nội bộ của tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác về việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng.”</p> <p>4. Sửa đổi, bổ sung câu mũ khoản 4 như sau:</p> <p>“4. Khi có nhu cầu gia hạn thời hạn của khoản vay đặc biệt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 Luật số 111/2025/QH15, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư này:”</p>	<p><b>Agribank:</b></p> <p>Tại khoản 1, khoản 4 Điều 30 Thông tư 35: đề nghị bổ sung quy định về văn bản của Ban kiểm soát đặc biệt trong thành phần hồ sơ đề nghị vay đặc biệt, hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn vay đặc biệt.</p> <p>Lý do: bảo đảm an toàn cho tổ chức bảo hiểm tiền gửi và TCTD khác khi thực hiện cho vay đặc biệt.</p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>- Các ý kiến này của Agribank đã được đề cập trong quá trình xây dựng Thông tư 35 và NHNN đã giải trình như sau: Thông tư quy định theo hướng trao quyền tự chủ cho TCTD trong việc xem xét, quyết định cho vay đặc biệt đối với TCTD, bao gồm cả việc xây dựng quy định nội bộ về cho vay đặc biệt.</p> <p>- Dự thảo Thông tư hiện nay tiếp tục quy định theo hướng tổ chức BHTG, TCTD khác chủ động quyết định việc cho vay đặc biệt đối với TCTD (như quy định tại Thông tư 35). Theo đó, tổ chức BHTG, TCTD khác tự quyết định thành phần hồ sơ đề nghị vay đặc biệt/gia hạn vay đặc biệt trong trường hợp tổ chức BHTG, TCTD khác cho vay đặc biệt.</p>
<p><b>Điều 11. Sửa đổi, bổ sung Điều 31</b></p> <p>“<b>Điều 31. Trình tự cho vay đặc biệt, gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt để thực hiện</b></p>	<p><b>Agribank:</b></p> <p>Khoản 1 Điều 31 Thông tư 35: đề nghị bổ sung quy định về văn bản của Ban kiểm soát đặc biệt trong thành phần hồ</p>	

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
<p><b>phương án phục hồi, phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt</b></p> <p>1. Khi có nhu cầu vay đặc biệt, gia hạn thời hạn vay đặc biệt quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 35 Luật số 111/2025/QH15, điểm b khoản 2, điểm b, điểm c khoản 3 Điều 4 Thông tư này, tổ chức tín dụng gửi hồ sơ đề nghị đến tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác theo quy định nội bộ của tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác về việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng.</p> <p>2. Tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác quyết định cho vay đặc biệt, gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt theo quy định nội bộ về việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng và phù hợp với phương án phục hồi, phương án chuyển giao bắt buộc bên vay đặc biệt đã được phê duyệt.”.</p>	<p>sơ đề nghị vay đặc biệt, hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn vay đặc biệt.</p> <p>Lý do: bảo đảm an toàn cho tổ chức bảo hiểm tiền gửi và TCTD khác khi thực hiện cho vay đặc biệt.</p>	
	<p><b>BHTGVN:</b></p> <p>Đề nghị bổ sung Điều 12 vào sau Điều 11 như sau:</p> <p><i>“Điều 12. Bổ sung Điều 31a vào sau Điều 31</i></p> <p><i>Điều 31a. Việc cho vay đặc biệt của tổ chức bảo hiểm tiền gửi</i></p> <p><i>1. Trong trường hợp cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được can thiệp sớm và bị rút tiền hàng loạt, được kiểm soát đặc biệt và bị rút tiền hàng loạt, các nội dung về mục đích sử dụng tiền vay đặc biệt, số tiền cho vay đặc biệt, thời hạn cho vay đặc biệt, gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt, lãi suất, tài sản bảo đảm cho khoản cho vay đặc biệt, điều kiện tài sản bảo đảm được thực hiện theo quy định tại chương II của Thông tư này.</i></p> <p><i>2. Trong trường hợp cho vay đặc biệt để thực hiện phương án phục hồi, phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt, các nội dung về mục đích sử dụng tiền vay đặc biệt, số</i></p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>Việc BHTGVN đề nghị quy định cụ thể các yếu tố của khoản cho vay đặc biệt đối với TCTD (mục đích sử dụng, số tiền, thời hạn, lãi suất, tài sản bảo đảm,...), biện pháp xử lý để thu hồi nợ vay đặc biệt, NHNN có ý kiến trước khi tổ chức BHTG quyết định cho vay đặc biệt thực chất là việc bổ sung vào Thông tư các nội dung quy định theo hướng tổ chức BHTG cho vay đặc biệt theo chỉ định của NHNN hay NHNN có tác động đến việc quyết định cho vay đặc biệt của tổ chức BHTG.</p> <p>Trong quá trình xây dựng Luật Các TCTD năm 2024 và Luật BHTG năm 2025, vấn đề TCTD khác, tổ chức BHTG cho vay đặc biệt</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
	<p><i>tiền cho vay đặc biệt, thời hạn cho vay đặc biệt, gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt, lãi suất, tài sản bảo đảm cho khoản cho vay đặc biệt, điều kiện tài sản bảo đảm được thực hiện theo quy định tại chương III của Thông tư này.</i></p> <p>3. Ngân hàng Nhà nước trích tài khoản của bên vay đặc biệt tại Ngân hàng Nhà nước để thu hồi số tiền bên vay đặc biệt phải trả (bao gồm số nợ gốc chưa được trả và số tiền lãi phải trả) trên cơ sở báo cáo, kiến nghị của tổ chức bảo hiểm tiền gửi.”</p> <p>Lý do đề xuất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết lập khung pháp lý rõ ràng, thống nhất về các nội dung cốt lõi của khoản cho vay đặc biệt (bao gồm mục đích sử dụng vốn, số tiền cho vay, thời hạn, gia hạn, lãi suất, tài sản bảo đảm và điều kiện tài sản bảo đảm) trong các trường hợp TCTD bị rút tiền hàng loạt hoặc thực hiện phương án phục hồi, chuyển giao bắt buộc. Quy định này bảo đảm tương đồng với cơ chế cho vay đặc biệt của Ngân hàng Nhà nước, qua đó tạo cơ sở pháp lý đầy đủ để BHTGVN có thể triển khai hoạt động cho vay đặc biệt theo quy định của Luật BHTG năm 2025, đồng thời bảo đảm tính kịp thời trong xử lý các tình huống khẩn cấp, nhạy cảm khi TCTD bị rút tiền hàng loạt hoặc thực hiện phương án cơ cấu lại, góp phần củng cố niềm tin của người gửi tiền vào hệ thống TCTD.</li> <li>- Bên cạnh đó, BHTGVN không phải là cơ quan quản lý nhà nước nên không có chế tài để xử lý dứt điểm các trường hợp trả nợ không đúng hạn, sử dụng vốn sai mục đích. Việc quy định rõ cơ chế Ngân hàng Nhà nước trích tài khoản của bên vay để thu hồi nợ trên cơ sở kiến nghị của BHTGVN là cần thiết, nhằm tăng cường hiệu lực thực thi, bảo đảm thu hồi đầy đủ, kịp thời các khoản cho vay đặc biệt trong bối cảnh BHTGVN không có chức năng áp dụng các biện pháp cưỡng chế hành chính.</li> <li>- Đồng thời, do hoạt động cho vay đặc biệt của BHTGVN mang tính chất nhiệm vụ chính trị, tiềm ẩn rủi ro cao, việc hoàn</li> </ul>	<p>đối với TCTD theo chỉ định của NHNN đã được đưa ra thảo luận; tuy nhiên, Luật Các TCTD số 32/2024/QH15 và Luật BHTG số 111/2025/QH15 đã được Quốc hội thông qua không có quy định về vấn đề này.</p> <p>Đồng thời, khoản 3 Điều 193 Luật Các TCTD (đã được sửa đổi, bổ sung) quy định: <u>Tổ chức bảo hiểm tiền gửi, TCTD khác quyết định cho vay đặc biệt đối với TCTD</u>; khoản 3 Điều 35 Luật Bảo hiểm tiền gửi quy định: <u>Tổ chức bảo hiểm tiền gửi quyết định việc cho vay đặc biệt có hoặc không có lãi suất, có hoặc không có tài sản bảo đảm; xây dựng quy định nội bộ về cho vay đặc biệt các TCTD</u>. Như vậy, quy định về việc cho vay đặc biệt đối với TCTD của tổ chức BHTG và TCTD khác có tính chất tương đồng (đều do bên cho vay đặc biệt chủ động quyết định); NHNN không có cơ sở để xây dựng quy định khác nhau đối với 02 chủ thể cho vay đặc biệt này.</p> <p>Theo đó, dự thảo Thông tư xây dựng theo hướng quy định việc cho vay đặc biệt của tổ chức BHTG đối với TCTD tương tự như việc cho vay đặc biệt của TCTD khác đối với TCTD.</p> <p>Đồng thời, theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Luật BHTG, tổ chức BHTG phải xây dựng quy định nội bộ về cho vay đặc biệt các TCTD; theo đó, BHTGVN xem xét quy định cụ thể các yếu tố của khoản cho vay đặc biệt, việc thu hồi nợ và các vấn đề khác tại quy định nội bộ của tổ chức BHTG, phù hợp với quy định của pháp luật.</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
	<p>thiện cơ sở pháp lý như trên sẽ tăng tính thực thi, nâng cao hiệu quả tham gia xử lý TCTD yếu kém và củng cố niềm tin của người gửi tiền đối với hệ thống chính sách của Đảng và NHNN về hệ thống ngân hàng.</p>	
<p><b>Điều 14. Sửa đổi, bổ sung Điều 34</b></p> <p>1. Sửa đổi tên Điều 34 như sau:  “Điều 34. Trách nhiệm của tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng cho vay đặc biệt”.</p> <p>2. Bổ sung cụm từ “khoản 1a,” vào trước cụm từ “khoản 2” tại khoản 3.</p>	<p><b>BHTGVN:</b></p> <p>Đề xuất bổ sung thêm khoản mới tại Điều 14 như sau:</p> <p><i>“3. Bổ sung khoản 5 vào sau khoản 4</i></p> <p><i>5. Tổ chức bảo hiểm tiền gửi có trách nhiệm báo cáo Ngân hàng Nhà nước cho ý kiến về việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng trước khi quyết định cho vay đặc biệt”.</i></p> <p>Lý do đề xuất:</p> <p>Hiện nay, NHNN chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về BHTG theo khoản 2 Điều 8 Luật BHTG năm 2025. Ngoài ra, trong thực tiễn, NHNN là cơ quan quản lý, giám sát và triển khai quá trình cơ cấu lại TCTD, có đầy đủ thông tin tổng thể và đánh giá hệ thống, nên việc NHNN có ý kiến về nội dung cho vay đặc biệt của BHTGVN sẽ bảo đảm sự đồng bộ giữa công cụ cho vay đặc biệt với các biện pháp xử lý khác, kiểm soát rủi ro hệ thống và nâng cao hiệu quả cơ cấu lại. Trên cơ sở đó, BHTGVN thực hiện báo cáo, đề xuất phương án cụ thể, qua đó vừa phát huy tính chủ động chuyên môn, vừa bảo đảm tuân thủ chỉ đạo thống nhất của cơ quan quản lý.</p>	
	<p><b>Agribank:</b></p> <p>Đề nghị sửa đổi khoản 6 Điều 32 Thông tư 35 liên quan đến trách nhiệm của Bên vay đặc biệt trong việc chuyển tiền thu hồi được từ xử lý tài sản bảo đảm như sau:</p> <p><i>“Xử lý tài sản bảo đảm theo quy định và chuyển tiền thu hồi được từ xử lý tài sản bảo đảm về tài khoản mở tại Ngân hàng Nhà nước Khu vực đang hạch toán khoản cho vay đặc biệt (đối với trường hợp Ngân hàng Nhà nước cho vay đặc</i></p>	<p>Không tiếp thu.</p> <p>- Nội dung đề nghị này tương tự như ý kiến tham gia của Agribank trong quá trình xây dựng Thông tư 35 và NHNN đã giải trình như sau: Theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư, việc cho vay đặc biệt giữa các TCTD thực hiện theo thoả thuận giữa các bên; theo đó, TCTD cho vay đặc biệt có thể thoả thuận với</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
	<p><i>biệt) hoặc về tài khoản mở tại tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác là Bên cho vay đặc biệt (đối với trường hợp tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác cho vay đặc biệt) để trả nợ vay đặc biệt.”</i></p> <p>Lý do: Bổ sung trách nhiệm của Bên vay đặc biệt trong việc trả nợ Bên cho vay đặc biệt là tổ chức bảo hiểm tiền gửi, TCTD khác khi có tiền thu hồi được từ xử lý TSBD.</p>	<p>TCTD vay đặc biệt về phương pháp xử lý TSBD, cách thức thu hồi nợ cho phù hợp, tình hình cụ thể của các bên.</p> <p>- Khoản 4 Điều 5 Thông tư 35 (sau khi được sửa đổi, bổ sung) tiếp tục quy định việc cho vay đặc biệt của tổ chức BHTG, TCTD khác đối với TCTD thực hiện theo thoả thuận giữa các bên; theo đó, khi cho vay đặc biệt, tổ chức BHTG, TCTD cho vay đặc biệt có thể thoả thuận với TCTD vay đặc biệt về phương pháp xử lý TSBD, cách thức thu hồi nợ cho phù hợp, tình hình cụ thể của các bên. Theo đó, dự thảo Thông tư không bổ sung quy định về xử lý TSBD để thu hồi nợ trong trường hợp tổ chức BHTG, TCTD khác cho vay đặc biệt.</p>
	<p><b>BHTGVN:</b></p> <p>Đề nghị bổ sung thêm Điều 15 sau Điều 14 như sau:</p> <p><i>“Điều 15. Bổ sung khoản 6a vào Điều 35<sup>2</sup></i></p> <p><i>6a. Cung cấp thông tin cho tổ chức bảo hiểm tiền gửi về các vấn đề phát sinh liên quan đến khoản cho vay đặc biệt của tổ chức bảo hiểm tiền gửi và đề xuất biện pháp xử lý (nếu có).”</i></p> <p>Lý do đề xuất: Việc bổ sung trách nhiệm này là cần thiết nhằm bảo đảm BHTGVN có đầy đủ, kịp thời thông tin về các vấn đề phát sinh liên quan đến khoản cho vay đặc biệt, vì Ban KSDB là có chức năng, nhiệm vụ trực tiếp giám sát, nắm bắt toàn diện tình hình TCTD được kiểm soát đặc biệt, nhất là trong trường hợp BHTGVN không có nhân sự tham gia Ban KSDB. Quy định này không chỉ tăng cường tính minh bạch thông tin mà còn thiết lập cơ chế phối hợp hiệu</p>	<p>Trên cơ sở ý kiến của BHTGVN, đề quy định thống nhất giữa các chủ thể cho vay đặc biệt (tổ chức BHTG, TCTD khác), NHNN chỉnh sửa dự thảo Thông tư như sau:</p> <p><b><i>Điều 15. Bổ sung khoản 6a vào sau khoản 6 Điều 35</i></b></p> <p><i>“6a. Cung cấp thông tin cho bên cho vay đặc biệt là tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác về các vấn đề phát sinh liên quan đến khoản cho vay đặc biệt của bên cho vay đặc biệt đó và kiến nghị biện pháp xử lý (nếu có).”.</i></p>

<sup>2</sup> Điều 35 Thông tư 35 quy định trách nhiệm của Ban kiểm soát đặc biệt.

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
	<p>quả giữa các bên, giúp BHTGVN chủ động đánh giá rủi ro và kịp thời xử lý các tình huống phát sinh trên cơ sở đề xuất sát thực tiễn từ Ban KSĐB.</p>	
	<p><b>Agribank:</b></p> <p><b>Bổ sung một Điều</b> để sửa đổi toàn bộ Điều 35 Thông tư số 35/2025/TT-NHNN về trách nhiệm của Ban kiểm soát đặc biệt:</p> <p><i>“Điều 35. Trách nhiệm của Ban kiểm soát đặc biệt:</i></p> <p><i>1. Đầu mỗi giám sát việc bên vay đặc biệt sử dụng vốn vay đặc biệt từ Ngân hàng Nhà nước; trường hợp phát hiện bên vay đặc biệt sử dụng tiền vay đặc biệt không đúng mục đích, Ban kiểm soát đặc biệt thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước, <u>tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác.</u></i></p> <p><i>2. Đầu mỗi giám sát các khoản thu của bên vay đặc biệt (bao gồm cả tiền thanh toán, thu hồi từ tài sản bảo đảm cho khoản vay đặc biệt) để kiến nghị thu hồi nợ cho vay đặc biệt của Ngân hàng Nhà nước, <u>tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác; đơn đốc, yêu cầu bên vay đặc biệt xử lý tài sản bảo đảm, trả nợ vay đặc biệt theo quy định tại Thông tư này và thỏa thuận giữa bên cho vay đặc biệt và bên vay đặc biệt.</u></i></p> <p><i>3. Kiến nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, <u>tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác</u> việc thu nợ và biện pháp thu nợ đối với khoản cho vay đặc biệt của <u>Ngân hàng Nhà nước.</u></i></p> <p><i>4. Trên cơ sở báo cáo của bên vay đặc biệt quy định tại <del>điểm a</del> khoản 5 Điều 32 Thông tư này, đơn đốc bên vay đặc biệt rà soát, bổ sung, thay thế tài sản bảo đảm, <u>trả nợ vay đặc biệt</u> theo quy định tại Thông tư này <u>và thỏa thuận giữa bên cho vay đặc biệt và bên vay đặc biệt.</u></i></p> <p><i>5. Thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực đang hạch toán khoản cho vay đặc biệt, <u>tổ</u></i></p>	<p>Tiếp thu một phần.</p> <p>- Phần lớn nội dung đề nghị của Agribank tương tự như ý kiến tham gia của Agribank trong quá trình xây dựng Thông tư 35 và NHNN đã giải trình như sau: Thông tư quy định theo hướng TCTD có quyền chủ động quyết định cho vay đặc biệt với TCTD và xử lý việc phát sinh liên quan đến khoản cho vay đặc biệt này.</p> <p>- Dự thảo Thông tư hiện nay tiếp tục quy định theo hướng tổ chức bảo hiểm tiền gửi, TCTD có quyền chủ động quyết định cho vay đặc biệt với TCTD và xử lý việc phát sinh liên quan đến khoản cho vay đặc biệt này. Theo đó, về cơ bản, dự thảo Thông tư không sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của Ban KSĐB.</p> <p>- Riêng đối với việc Ban KSĐB cung cấp thông tin liên quan đến khoản cho vay đặc biệt của tổ chức BHTG, TCTD khác cho bên cho vay đặc biệt, do có thêm ý kiến của BHTGVN (một trong các bên cho vay đặc biệt) đề nghị bổ sung quy định, dự thảo Thông tư đã bổ sung khoản 6a vào Điều 35 Thông tư 35 như nêu trên.</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
	<p><i>chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác về việc bên vay đặc biệt không trả nợ vay đặc biệt theo quy định tại khoản 3 Điều 17, khoản 3 Điều 26 Thông tư này và thỏa thuận giữa bên cho vay đặc biệt và bên vay đặc biệt; thông báo bằng văn bản cho Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực đang hạch toán khoản cho vay đặc biệt về việc tổ chức tín dụng hỗ trợ, bên nhận chuyển giao bắt buộc không thực hiện quy định tại điểm a khoản 6 Điều 26 Thông tư này và số tiền cần trích từ tài khoản của tổ chức tín dụng hỗ trợ, bên nhận chuyển giao bắt buộc.</i></p> <p><i>6. Kịp thời báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước vấn đề phát sinh liên quan đến khoản cho vay đặc biệt của Ngân hàng Nhà nước và đề xuất biện pháp xử lý; <u>kịp thời thông báo cho Bên cho vay đặc biệt vấn đề phát sinh liên quan đến khoản cho vay đặc biệt của tổ chức bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tín dụng khác và đề xuất biện pháp xử lý;</u></i></p> <p><i>7. Thực hiện các trách nhiệm khác quy định tại Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan.</i></p> <p>Lý do: trường hợp Bên vay đặc biệt là TCTD được kiểm soát đặc biệt, Ban kiểm soát đặc biệt cũng cần giám sát việc sử dụng vốn vay đặc biệt, trả nợ, tài sản bảo đảm của Bên vay đặc biệt và phối hợp với tổ chức bảo hiểm tiền gửi, TCTD khác là Bên cho vay đặc biệt trong việc cho vay đặc biệt, thu hồi nợ, thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận vay đặc biệt và xử lý các vấn đề phát sinh.</p>	
<p><b>Điều 15. Bổ sung Mục 2 vào sau Điều 36</b></p> <p>“... <b>Điều 36a. Trách nhiệm của tổ chức bảo hiểm tiền gửi</b></p> <p>1. Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác cho Ngân hàng Nhà nước các văn bản, tài liệu về việc vay đặc biệt; chịu trách nhiệm trước pháp</p>	<p><b>BHTGVN:</b></p> <p><b>1.1.</b> Khoản 1: đề nghị bỏ từ “tiền gửi” trong câu “...<i>đối với việc chi trả tiền bảo hiểm <del>tiền gửi</del> cho người gửi tiền</i>”.</p> <p>Lý do đề xuất: Phù hợp với nội dung tại Điều 38 Luật BHTG năm 2025.</p> <p><b>1.2.</b> Khoản 3: không viết hoa chữ “H” trong từ “Hợp đồng”.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, NHNN điều chỉnh tại dự thảo Thông tư.</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
<p>luật về tính chính xác, hợp pháp về nội dung, số liệu của các văn bản đã cung cấp; tự chịu trách nhiệm về việc tuân thủ quy định của pháp luật đối với việc chi trả tiền bảo hiểm tiền gửi cho người gửi tiền;</p> <p>2. Sử dụng tiền vay đặc biệt đúng mục đích, trả nợ vay đặc biệt theo quy định tại Thông tư này, hợp đồng cho vay đặc biệt và quy định pháp luật có liên quan.</p> <p>3. Thực hiện ký Hợp đồng cho vay đặc biệt, nhận giải ngân tiền vay đặc biệt và trả nợ vay đặc biệt theo quy định tại Thông tư này.</p> <p>4. Thực hiện các trách nhiệm khác quy định tại Thông tư này, quy định của pháp luật có liên quan, hợp đồng cho vay đặc biệt đã ký.</p>		
<p><b>Phụ lục VII. Hợp đồng cho vay đặc biệt</b></p>	<p><b>BacABank:</b></p> <p>Bổ sung nội dung: <b>(i)</b> Về việc trả nợ khoản vay đặc biệt căn cứ theo Điều 29d. Trả nợ vay đặc biệt; <b>(ii)</b> Bổ sung nội dung về chịu trách nhiệm trong việc sử dụng vốn đúng mục đích.</p> <p>Cụ thể: “Điều 5. Việc trả nợ khoản vay đặc biệt</p> <p>5.1. Trả nợ khi đến hạn:</p> <p><i>Bên B có trách nhiệm hoàn trả toàn bộ nợ gốc cho Bên A khi khoản vay đến hạn vào ngày ... tháng ... năm ... (hoặc theo thời hạn quy định tại Điều 3 Hợp đồng này).</i></p> <p>5.2. Trả nợ trước hạn:</p> <p><i>Bên B có quyền trả nợ trước hạn vào bất kỳ thời điểm nào và không phải trả phí trả nợ trước hạn cho Bên A.</i></p> <p>5.3. Trả nợ từ các nguồn thu phát sinh:</p>	<p>Hợp đồng cho vay đặc biệt đã quy định phải có nội dung trả nợ khoản vay đặc biệt, mục đích sử dụng tiền vay đặc biệt.</p>

Nội dung dự thảo Thông tư	Ý kiến của các tổ chức	Ý kiến của NHNN
	<p><i>Trong thời gian vay, nếu Bên B có các nguồn thu quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật số 111/2025/QH15, Bên B cam kết thực hiện trả nợ như sau:</i></p> <p><i>Trong thời hạn 05 ngày làm việc đầu tháng tiếp theo, Bên B sử dụng toàn bộ số tiền thu được của tháng trước liền kề để trả nợ cho Bên A.</i></p> <p><i>5.4. Trả nợ trong trường hợp vi phạm:</i></p> <p><i>Trường hợp bị phát hiện không trả nợ theo đúng nguồn thu tại Khoản 5.3 hoặc sử dụng vốn sai mục đích, Bên B phải hoàn trả số nợ tương ứng trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Bên A có văn bản thông báo vi phạm.</i></p> <p><i>Điều 6. Các cam kết, thoả thuận</i></p> <p><i>.....</i></p> <p><i>- Bên B tuân thủ và chịu trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 35/2025/TT-NHNN và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng vốn đúng mục đích chi trả tiền bảo hiểm.”</i></p>	